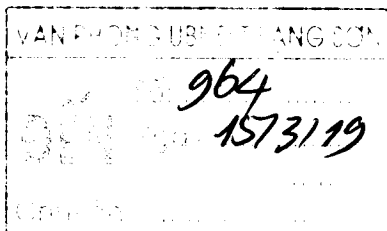


Số: 2009 /VPCP-ĐMDN
V/v tình hình cơ cấu lại
doanh nghiệp nhà nước năm 2018

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2019



Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

Xét báo cáo của Bộ Tài chính tại công văn số 2008/BTC-TCDN ngày 20 tháng 02 năm 2019 về tình hình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước năm 2018, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có kết quả các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2019 và kết luận của Phó Thủ tướng - Trưởng ban Ban chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tại Thông báo số 39/TB-VPCP ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTg, PTTg Vương Đình Huệ;
- Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp, các Vụ: TH, PL, CN, KTTH;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b). DH *lsh*

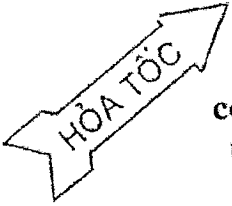
**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**

A circular official seal of the Ministry of Finance is partially visible on the left. To its right is a handwritten signature in black ink, which appears to be 'Nguyễn Sỹ Hiệp'. Below the signature is a horizontal line, likely representing the official's name or title.

Nguyễn Sỹ Hiệp

Số: 01/CT-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2019



CHỈ THỊ

Về việc tăng cường công tác chỉ đạo, đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước

I. Trong những năm qua, công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước (DNNN), thoái vốn đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Cơ chế, chính sách về đổi mới tổ chức, quản lý, sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đã được ban hành, sửa đổi, bổ sung khá đầy đủ và đồng bộ. DNNN đã giảm mạnh về số lượng, từ năm 2016 đến tháng 11 năm 2018, cả nước đã cổ phần hóa được 147 doanh nghiệp trong đó có nhiều doanh nghiệp quy mô vốn nhà nước lớn, riêng trong năm 2017, tổng quy mô vốn nhà nước được xác định lại tại các doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa đạt trên 160.000 tỷ đồng, bằng 81,5% tổng giá trị phần vốn nhà nước ở các doanh nghiệp được cổ phần hóa giai đoạn 2011 - 2015; thực hiện thoái vốn nhà nước tại nhiều doanh nghiệp, thu về được gần 155 nghìn tỷ đồng; sửa đổi, bổ sung, ban hành đầy đủ Nghị định Điều lệ tổ chức và hoạt động, phê duyệt, tổ chức triển khai Đề án cơ cấu lại các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, Các DNNN được cơ cấu lại đã tập trung hơn vào những ngành, lĩnh vực quan trọng, thực hiện vai trò, nhiệm vụ làm nòng cốt điều tiết, ổn định kinh tế vĩ mô; hiệu quả hoạt động của DNNN và doanh nghiệp sau cổ phần hóa được nâng lên.

II. Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế như: một số bộ, ngành, địa phương chưa phê duyệt phương án cơ cấu lại các DNNN, chưa hoàn thành kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt; còn giữ cổ phần chi phối ở nhiều ngành, lĩnh vực mà Nhà nước không cần nắm giữ 100% vốn hoặc giữ cổ phần chi phối, đặc biệt là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước; hiệu quả sản xuất, kinh doanh của DNNN chưa tương xứng so với nguồn lực đang nắm giữ. Một số cơ chế, chính sách ban hành chậm so với kế hoạch đề ra; việc xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật trước khi quyết định cổ phần hóa doanh nghiệp còn chậm. Việc thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước tại một số doanh nghiệp chưa hiệu quả. Một số bộ, ngành, địa phương chưa nghiêm túc, quyết liệt thực hiện việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp sau cổ phần hóa về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) và chỉ đạo người đại diện tại các doanh nghiệp đã cổ phần hóa đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán. Cơ chế quản trị của các DNNN chậm được đổi mới, chưa phù hợp với các thông lệ, chuẩn mực quốc tế; tính công khai, minh bạch còn hạn chế...

III. Những tồn tại, hạn chế này do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan.

Nhiều doanh nghiệp cổ phần hóa, thoái vốn trong giai đoạn này là doanh nghiệp có quy mô lớn, phức tạp về tài chính, đất đai nhiều, phạm vi hoạt động rộng nên việc xác định giá trị doanh nghiệp, Kiểm toán Nhà nước kiểm toán kết quả xác định giá trị doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, thời gian kéo dài. Một số quy định mới về cổ phần hóa, thoái vốn được ban hành theo hướng chặt chẽ hơn, thời gian thực hiện dài, nhất là về đất đai, công tác xác định giá trị doanh nghiệp bảo đảm tối đa lợi ích của Nhà nước như các quy định tại Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017, Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2017, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018...nên quy trình, thời gian thực hiện kéo dài hơn, trong đó doanh nghiệp phải thực hiện lại một số hoặc toàn bộ nội dung, công đoạn trong quá trình cổ phần hóa khi thực hiện chuyển tiếp giữa các văn bản quy phạm pháp luật.

Kỷ cương, kỷ luật trong thực thi chính sách, pháp luật chưa nghiêm. Nhiều cấp, nhiều ngành còn chưa tích cực, chủ động triển khai nhiệm vụ. Còn tình trạng lợi ích nhóm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn, gây bức xúc dư luận. Nhận thức về chủ trương cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại DNNN của một số lãnh đạo đơn vị còn chưa quyết liệt; kỷ luật chấp hành chỉ đạo của cấp trên, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chưa được thực hiện nghiêm; còn tư tưởng e ngại, nhận thức chưa rõ trong vấn đề đổi mới khi cổ phần hóa, thoái vốn; tâm lý sợ mất vị trí, vai trò sau cổ phần hóa, thoái vốn; tư tưởng yên vị đã và đang kìm hãm tiến độ đổi mới. Từng bộ ngành, địa phương, từng tập đoàn, tổng công ty, DNNN và người đứng đầu cần nghiêm túc rút kinh nghiệm sâu sắc để làm quyết liệt hơn, hiệu quả hơn nhiệm vụ này trong thời gian tới.

IV. Để đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới DNNN giai đoạn tới theo Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN và Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa DNNN, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN tăng cường chỉ đạo, đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước, đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN theo Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội khóa XIV để nhận thức đúng, đầy đủ theo nguyên tắc thị trường, tuân thủ pháp luật đảm bảo công khai, minh bạch, kiên quyết đẩy lùi các hạn chế, tiêu cực làm chậm quá trình cổ phần hóa, thoái vốn.

2. Hoàn thành việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định phê duyệt phương án cơ cấu lại các DNNN trực thuộc theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 làm cơ sở để các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.

3. Đẩy nhanh công tác cổ phần hóa, phấn đấu hoàn thành kế hoạch theo danh sách ban hành tại văn bản số 991/TTg-ĐMDN ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ. Đối với các doanh nghiệp không có khả năng hoàn thành kế hoạch do lý do khách quan cần kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ các khó khăn, vướng mắc để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn, đảm bảo kế hoạch đề ra.

4. Các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty, DNNN, người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp có vốn nhà nước xây dựng lộ trình, thời gian cụ thể để triển khai việc thoái vốn tại doanh nghiệp theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Rà soát, điều chỉnh lại danh sách các đơn vị thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn giai đoạn 2018 - 2020, đảm bảo khả năng thực hiện. Rà soát các đơn vị thoái vốn chưa thực hiện được trong giai đoạn 2016 - 2018 để chuyển giao sang SCIC để thực hiện thoái vốn trong giai đoạn 2019 - 2020.

6. Các doanh nghiệp (bao gồm cả các doanh nghiệp thuộc tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước) đã cổ phần hóa nghiêm túc thực hiện việc đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán và việc thu, nộp tiền thu phát sinh từ cổ phần hóa, thoái vốn về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp (Quỹ) theo quy định.

7. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp khẩn trương ổn định cơ cấu tổ chức, bộ máy, thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện chủ sở hữu nhà nước tại 19 tập đoàn, tổng công ty được chuyển giao. Đối với các doanh nghiệp còn lại thuộc diện bàn giao về SCIC, thực hiện nghiêm việc chuyển giao theo quy định.

8. Xác định rõ trách nhiệm cá nhân, tổ chức trong việc để chậm trễ trong công tác cổ phần hóa, thoái vốn, đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán, quyết toán cổ phần hóa và nộp tiền kịp thời, đầy đủ về Quỹ; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành các quy định về cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại và hiệu quả hoạt động của DNNN; có chế tài đủ mạnh, xử lý nghiêm các vi phạm, không để tái diễn.

V. Để thực hiện tốt mục tiêu, yêu cầu nêu trên, các đồng chí Bộ trưởng, Trưởng ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, lãnh đạo các tập đoàn, tổng công ty, DNNN đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, tập trung chỉ đạo và triển khai tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Khẩn trương hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, pháp luật phục vụ quá trình cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả hoạt động của DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước trong năm 2019

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

+ Trong tháng 01 năm 2019, trình Chính phủ ban hành Nghị định về hoạt động của DNNN (thay thế các Nghị định số: 172/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013, 69/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2014, 128/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 và các Quyết định số: 35/2013/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2013, 74/2013/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2013) và Nghị định thay thế Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

+ Trong quý I năm 2019, chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan rà soát, báo cáo tình hình thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016; 31/2017/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2017;

+ Trong tháng 01 năm 2019, chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan rà soát, báo cáo tình hình thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 991/TTg-ĐMDN ngày 10 tháng 7 năm 2017; Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 để đề xuất Thủ tướng Chính phủ các nội dung sửa đổi, bổ sung đảm bảo tính khả thi nhằm thúc đẩy tiến trình cổ phần hóa và thoái vốn trong giai đoạn 2019 - 2020.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Bộ Tài chính:

+ Trong quý I năm 2019, chủ trì rà soát, trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 về việc sắp xếp, xử lý tài sản công và Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về tiền sử dụng đất, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước gắn với cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước.

+ Trong quý I năm 2019, trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

- Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn liên quan;

- Bộ Tư pháp phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Phá sản;

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Bộ luật Lao động.

- Trong tháng 1 năm 2019, các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ khẩn trương ban hành các văn bản hướng dẫn các Nghị định của Chính phủ trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước (như: Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2017, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018...).

- Trong quý I năm 2019, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2013/TT-NHNN ngày 26 tháng 12 năm 2013 (Điều 4) và các văn bản có liên quan về việc mở tài khoản đầu tư vốn trực tiếp và đầu tư vốn gián tiếp theo hướng cho phép nhà đầu tư nước ngoài được đặt cọc/ký quỹ bằng ngoại tệ khi tham gia đấu giá cổ phần; sau khi nhà đầu tư trúng thầu thì thực hiện mở tài khoản và giao dịch vốn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Thông tư số 05/2014/TT-NHNN ngày 12 tháng 3 năm 2014 và Thông tư số 19/2014/TT-NHNN ngày 11 tháng 8 năm 2014).

2. Các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN trước ngày 15 tháng 01 năm 2019 hoàn thành việc phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cơ cấu lại các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý theo đúng quy định tại Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó nêu rõ tiến độ, cơ quan tổ chức thực hiện, người chịu trách nhiệm. Gắn kết quả việc thực hiện sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN với việc đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu; tiếp tục đổi mới công tác bố trí bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với người đứng đầu DNNN.

3. Thủ trưởng, người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chịu trách nhiệm đôn đốc, triển khai thực hiện đúng tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và Danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016; thực hiện việc cổ phần hóa, thoái vốn theo đúng kế hoạch tại văn bản số 991/TTg-ĐMDN ngày 10 tháng 7 năm 2017, Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Trường hợp cần điều chỉnh danh mục, tiến độ cổ phần hóa, thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước phải báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20 tháng 01 năm 2019, trong đó nêu rõ tiến độ thực hiện, cơ quan thực hiện, làm cơ sở để Thủ tướng phê duyệt, các cơ quan liên quan đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện.

Trường hợp không triển khai thoái vốn đúng tiến độ đối với những danh mục đã được duyệt, thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương có trách nhiệm chuyển giao về SCIC trước ngày 31 tháng 3 năm 2019 để tổ chức thoái vốn theo quy định.

4. Các DNNN thuộc diện cổ phần hóa cần khẩn trương rà soát toàn bộ quỹ đất đang quản lý, sử dụng để lập phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai trình Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ý kiến về phương án và giá đất để cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa theo đúng quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017.

5. Thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, công ty mẹ trong mô hình công ty mẹ - con:

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc các doanh nghiệp trực thuộc nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu về Quỹ (bao gồm cả lãi chậm nộp nếu có) theo quy định;

- Chỉ đạo, đôn đốc, thực hiện quyết toán và nộp số dư Quỹ Hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp tại công ty mẹ (tại tập đoàn, tổng công ty, công ty mẹ trong mô hình công ty mẹ - con) đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017 về Quỹ theo quy định.

6. Cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ đạo người đại diện phần vốn nhà nước đôn đốc các doanh nghiệp đã cổ phần hóa:

- Thực hiện nghiêm việc đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật.

- Đối với các doanh nghiệp đã cổ phần hóa và chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, đề nghị thực hiện quyết toán cổ phần hóa; xác định số phải nộp/tạm nộp và thực hiện nộp về Quỹ trước ngày 31 tháng 12 năm 2018, trường hợp không đảm bảo thời gian thì phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ giải trình rõ nguyên nhân và chịu trách nhiệm về sự chậm trễ này.

- Thực hiện bàn giao các doanh nghiệp thuộc diện phải bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước về SCIC theo đúng quy định hiện hành. Đối với các doanh nghiệp thuộc danh mục bàn giao theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm điều chỉnh lại tiến độ bàn giao để đảm bảo hoàn thành bàn giao về SCIC chậm nhất là ngày 31 tháng 3 năm 2019.

7. Về đổi mới công tác quản trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả, năng lực cạnh tranh của DNNN:

a) Hội đồng thành viên, Chủ tịch, Ban lãnh đạo các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, DNNN chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau trong năm 2019:

- Sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các hoạt động của doanh nghiệp làm cơ sở để quản lý, kiểm tra, giám sát doanh nghiệp.

- Rà soát, xác định nhiệm vụ, tập trung vào kinh doanh những ngành nghề kinh doanh chính và những ngành liên quan phục vụ trực tiếp ngành, nghề kinh doanh chính. Thực hiện đăng ký lại ngành nghề kinh doanh nếu cần thiết, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tham gia khi thoái vốn.

- Xây dựng phương án tổ chức sản xuất kinh doanh, triển khai cơ cấu lại các doanh nghiệp thành viên để thực hiện chuyên môn hóa, phân công, hợp tác, không đầu tư dàn trải, phân tán nguồn lực; tránh cạnh tranh nội bộ theo hướng sáp nhập, hợp nhất các doanh nghiệp thành viên kinh doanh cùng ngành nghề.

- Tiếp tục đổi mới quản trị doanh nghiệp trên tất cả các mặt phù hợp với chuẩn mực quốc tế nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh, chú trọng nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sức cạnh tranh và phát triển bền vững. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát, kiểm toán nội bộ.

- Kiện toàn bộ máy quản lý, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu quản trị trong cơ chế thị trường. Bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đại diện phần vốn nhà nước đủ phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn để làm tốt vai trò đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp.

- Sắp xếp lại, nâng cao chất lượng lao động trong doanh nghiệp; trọng tâm là đội ngũ lao động kỹ thuật với số lượng hợp lý, cơ cấu ngành nghề và bậc thợ tối ưu đối với từng công nghệ, dây chuyền, công đoạn, công việc, trên cơ sở đó nâng cao năng suất của từng người lao động và năng suất lao động tổng hợp của doanh nghiệp.

- Tích cực triển khai nghiên cứu ứng dụng, đầu tư đổi mới công nghệ, sản phẩm, dịch vụ; từng bước nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường; thay thế dần các thiết bị, công nghệ tiêu tốn nhiều năng lượng, nguyên, vật liệu; từng bước loại bỏ sản phẩm không thân thiện với môi trường để phát triển bền vững.

- Công ty mẹ - tập đoàn kinh tế/tổng công ty nhà nước phải tổ chức giám sát, kiểm tra thường xuyên, thanh tra định kỳ việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch, nhiệm vụ được giao, đánh giá hiệu quả hoạt động của công ty con, cán bộ quản lý; kịp thời chấn chỉnh sai phạm. Nắm bắt đầy đủ thông tin về hoạt động của các công ty liên kết, thông qua người đại diện là cổ đông tham gia vào các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong đầu tư, quản lý tài chính, mua sắm, phân phối thu nhập, công tác cán bộ; trong ký kết và thực hiện các hợp đồng với những người có liên quan đến người quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

b) Các DNNN, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước phải đi đầu trong đổi mới, áp dụng công nghệ và phương thức kinh doanh mới theo hướng thông minh hơn, nhanh hơn, hiệu quả hơn (như kinh tế chia sẻ, thương mại điện tử, thanh toán điện tử...) đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ, mô hình quản lý, quản trị trong kỷ nguyên số và cách mạng công nghiệp 4.0.

8. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phải thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại 19 DNNN đã tiếp nhận theo Nghị định số 131/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

9. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương, tập đoàn, tổng công ty, DNNN tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản nhà nước trong quá trình sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn và quản lý, sử dụng vốn nhà nước. Bổ sung nội dung kiểm tra, thanh tra trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong việc chấp hành kỷ luật hành chính khi thực hiện kế hoạch cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; trách nhiệm trong việc tổ chức, hoàn thành kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm. Bổ sung danh mục thanh tra đối với các doanh nghiệp chậm quyết toán tại thời điểm chuyển từ DNNN sang công ty cổ phần.

10. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương, tập đoàn, tổng công ty, DNNN phải kiên quyết xử lý dứt điểm các DNNN, các dự án đầu tư chậm tiến độ, hoạt động thua lỗ, kém hiệu quả theo cơ chế thị trường; xem xét, thực hiện phá sản DNNN theo quy định của pháp luật; thực hiện cơ cấu lại và chuyển nhượng dự án cho nhà đầu tư thuộc thành phần kinh tế khác. Làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật những vi phạm của các tổ chức, cá nhân liên quan để xảy ra tình trạng doanh nghiệp nhà nước, dự án đầu tư thua lỗ, thất thoát, lãng phí lớn.

11. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước, DNNN định kỳ công bố công khai thông tin về cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước làm cơ sở để theo dõi, đánh giá tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

12. Tổ chức thực hiện

a) Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao chỉ đạo triển khai ngay các giải pháp, nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền phù hợp với điều kiện thực tế của từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

b) Trước ngày 20, hàng quý, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai công tác cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa, thoái vốn và báo cáo kết quả thực hiện gửi Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

c) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và các cơ quan liên quan tổng hợp tiến độ triển khai, báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

d) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bộ, cơ quan, địa phương làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu tiếp tục cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và PTĐN;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, ĐMDN (3b) 328

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 39/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ
tại cuộc họp giao ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp về
tình hình sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước
và phát triển doanh nghiệp năm 2018; nhiệm vụ, giải pháp năm 2019**

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp đã chủ trì cuộc họp giao ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN) về tình hình sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp năm 2018; nhiệm vụ, giải pháp năm 2019. Tham dự cuộc họp có các thành viên Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN, lãnh đạo Kiểm toán Nhà nước, đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Quốc phòng, Công an, Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, Công ty trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ; lãnh đạo một số tập đoàn kinh tế. Sau khi nghe Thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo tổng hợp tình hình sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp năm 2018, nhiệm vụ, giải pháp năm 2019 và ý kiến phát biểu của các đại biểu dự họp, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2018

1. Năm 2018 nói riêng và ba năm đầu giai đoạn 2016-2020 nói chung, trong bối cảnh vừa hoàn thiện pháp luật, cơ chế chính sách theo hướng hiệu quả, chặt chẽ hơn, vừa xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện kế hoạch sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn cho từng năm và cả giai đoạn 2016-2020 nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo và cố gắng, nỗ lực của các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, công tác sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp đã đạt được một số kết quả tích cực.

2. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo đã chỉ đạo, trực tiếp chủ trì nhiều cuộc họp, ký ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật, Nghị quyết Chính phủ chuyên đề, văn bản chỉ đạo điều hành quan trọng để hoàn thiện khung khổ pháp lý theo hướng ngày càng chặt chẽ, công khai, minh bạch, tối đa hóa lợi ích của Nhà nước hơn, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại

doanh nghiệp nhà nước; từng bước hoàn thiện cơ sở pháp lý, tổ chức bộ máy, đưa vào hoạt động và hoàn thành chuyển giao 19 tập đoàn, tổng công ty về Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; hoàn thành phê duyệt Đề án cơ cấu lại, Nghị định Điều lệ và tổ chức hoạt động của các Tập đoàn, tổng công ty Nhà nước, phê duyệt Danh mục đơn vị sự nghiệp chuyển thành công ty cổ phần của 34 bộ, ngành, địa phương thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; hỗ trợ tích cực cho công tác phát triển doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ...

3. Trong năm 2018, cả nước đã phê duyệt phương án cổ phần hóa 32 doanh nghiệp nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; đã bán cổ phần lần đầu và bán cho cổ đông chiến lược 30 doanh nghiệp, thu về 24.250,04 tỷ đồng, gấp 4,67 lần số tiền thu từ bán cổ phần lần đầu và bán cho cổ đông chiến lược năm 2017, gấp 1,4 lần số tiền thu từ bán cổ phần lần đầu và bán cho cổ đông chiến lược năm 2016; thoái vốn tại các lĩnh vực Nhà nước cần nắm giữ thu về 18.054 tỷ đồng, cao gấp 2,4 lần giá trị sổ sách.

Lũy kế 3 năm đầu giai đoạn 2016-2020, cả nước cổ phần hóa 156 doanh nghiệp, tăng 34% so với tổng số doanh nghiệp cổ phần hóa cùng kỳ ba năm đầu giai đoạn 2011-2015, với tổng quy mô vốn nhà nước được xác định lại đạt 204.818 tỷ đồng, bằng 108 % tổng giá trị phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp cổ phần hóa cả giai đoạn 2011-2015; tổng số thu từ cổ phần hóa, thoái vốn 3 năm đầu giai đoạn 2016-2020 đạt 212.304 tỷ đồng, gấp 2,71 lần tổng thu từ cổ phần hóa, thoái vốn của cả giai đoạn 2011-2015; đã chuyển 155.000/250.000 tỷ đồng từ Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp vào ngân sách nhà nước, đạt 62% kế hoạch giao theo Nghị quyết của Quốc hội cho giai đoạn 2016-2020.

4. Triển khai Nghị quyết của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; công tác hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, doanh nghiệp vừa và nhỏ đạt nhiều kết quả tích cực; số doanh nghiệp thành lập mới năm 2018 và 3 năm đầu giai đoạn 2016-2020 đạt mức cao nhất từ trước đến nay; đã công bố Bộ chỉ tiêu phát triển doanh nghiệp của cả nước năm 2017, đang hoàn thiện để ban hành Sách trắng doanh nghiệp Việt Nam năm 2019; xếp hạng môi trường kinh doanh Việt Nam năm 2018 tăng 21 bậc so với năm 2015... Các doanh nghiệp sau cổ phần hóa hoạt động hiệu quả, đổi mới cơ bản về quản trị doanh nghiệp, có nhiều tác động tích cực đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, tăng tính cạnh tranh, thúc đẩy thị trường chứng khoán, thị trường tài chính phát triển.

5. Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế cần được rút kinh nghiệm và khắc phục trong thời gian tới. Một số Bộ, ngành, địa phương chưa hoàn thành kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn năm 2018 theo đúng phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ, phải điều chỉnh kế hoạch thực hiện cho phù hợp với thực tế; việc ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật, văn bản tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình cổ phần hóa, thoái vốn chưa kịp thời; tiến độ phê duyệt đề án cơ cấu lại các doanh nghiệp

nhà nước thuộc thẩm quyền phê duyệt của các Bộ, ngành, địa phương theo Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 707/QĐ-TTg) còn chậm; việc triển khai Đề án cơ cấu lại các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước đã được Thủ tướng phê duyệt chậm, đặc biệt là nội dung thoái vốn, cổ phần hóa.

Việc chuyển giao các doanh nghiệp sau cổ phần hóa về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước; đăng ký giao dịch, niêm yết trên sàn chứng khoán; quyết toán bàn giao sang công ty cổ phần; chấp hành chế độ báo cáo chưa được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, quyết liệt tại một số Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước; một số bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp gặp vướng mắc, lúng túng, chưa thống nhất trong quá trình triển khai cổ phần hóa, thoái vốn theo các quy định mới; cần có nỗ lực rất lớn trong thời gian tới mới có thể đạt được mục tiêu năm 2020 cả nước có 1.000.000 doanh nghiệp hoạt động như đề ra của Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ; vẫn còn doanh nghiệp nhà nước sản xuất, kinh doanh hiệu quả thấp, thua lỗ, không tương xứng với nguồn lực nắm giữ.

6. Những tồn tại, hạn chế nêu trên có nguyên nhân từ sự chưa chủ động, nghiêm túc, quyết liệt của một số bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong triển khai, thực hiện.

Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp cổ phần hóa, thoái vốn trong giai đoạn này là doanh nghiệp có quy mô lớn, phức tạp về tài chính, đất đai nhiều, phạm vi hoạt động rộng nên việc xử lý tài chính, phê duyệt phương án sử dụng đất, xác định giá trị doanh nghiệp, bán cổ phần lần đầu gặp nhiều khó khăn, thời gian kéo dài; các quy định mới về cổ phần hóa, thoái vốn mới được ban hành theo hướng chặt chẽ, tối đa hóa lợi ích của Nhà nước hơn, quy định thời gian triển khai dài hơn, nên cần nhiều thời gian để triển khai thực hiện, nhiều trường hợp doanh nghiệp phải thực hiện lại toàn bộ hoặc một số nội dung, công đoạn liên quan; việc cho ý kiến, phê duyệt phương án sử dụng đất của doanh nghiệp cổ phần hóa của các địa phương và các Bộ, ngành liên quan chậm...

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2019

Năm 2019 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, có tác động lớn đến việc hoàn thành kế hoạch của cả giai đoạn 2016-2020. Vì vậy, đề tạo bút phá mạnh mẽ trong công tác sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước nâng cao tinh thần trách nhiệm, khẩn trương, nghiêm túc, quyết liệt triển khai các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo, Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ (Chỉ thị số 01/CT-TTg), trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, khung khổ pháp lý về tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp, doanh nghiệp nhà nước, về sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn theo đúng tinh thần các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Trường Ban Chỉ đạo.

2. Rà soát tình hình triển khai kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn đã được phê duyệt để xác định, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế, làm cơ sở triển khai, hoàn thành trong hai năm còn lại của kế hoạch, năm 2019 và 2020.

3. Hoàn thành việc phê duyệt để triển khai đề án cơ cấu lại các doanh nghiệp nhà nước theo thẩm quyền và quy định tại Quyết định số 707/QĐ-TTg; trong đó, cơ cấu lại toàn diện doanh nghiệp để lành mạnh hóa tài chính, nâng cao hiệu quả hoạt động đối với từng doanh nghiệp.

4. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 35/NQ-CP, Chỉ thị số 26/CT-TTg, phấn đấu đạt kết quả cao nhất đối với các mục tiêu đề ra về công tác phát triển doanh nghiệp.

5. Các Bộ, cơ quan theo chức năng nhiệm vụ được giao:

a) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để ban hành đầy đủ, đúng tiến độ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 chưa hoàn thành và theo kế hoạch năm 2019.

b) Rà soát toàn bộ các văn bản pháp luật liên quan để ban hành hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc khó khăn theo thẩm quyền, bảo đảm rõ ràng, minh bạch, khả thi trong triển khai thực hiện; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

6. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản: Nghị định về Doanh nghiệp nhà nước trước ngày 15 tháng 02 năm 2019, Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg, Quyết định số 31/2017/QĐ-TTg...

b) Khẩn trương xem xét, tổng hợp đề nghị của các Bộ ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế về việc điều chỉnh kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn tại các văn bản số 991/TTg-ĐMDN ngày 10 tháng 7 năm 2017 (văn bản số 991/TTg-ĐMDN) và Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 (Quyết định số 1232/QĐ-TTg), đề xuất, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước ngày 20 tháng 02 năm 2019.

c) Xây dựng Đề án "Định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút và sử dụng đầu tư nước ngoài đến năm 2030", trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2019.

7. Bộ Tài chính:

a) Rà soát các văn bản pháp luật liên quan, đặc biệt là Nghị định số 126/2017/NĐ-CP, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn để khẩn trương xử lý các vướng mắc, bất cập, bảo đảm rõ ràng, thống nhất trong triển khai thực hiện; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 3 năm 2019.

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các bộ, ngành, địa phương, rà soát, đánh giá 2 năm thực hiện Quyết định số 707/QĐ-TTg, đề xuất các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ, hiệu quả thực hiện Quyết định này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2019.

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan rà soát, đánh giá việc thực hiện Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg, việc phê duyệt các phương án tổng thể và triển khai công tác cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập của các bộ ngành, địa phương, bảo đảm công tác này đạt hiệu quả, chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật; khẩn trương trình Chính phủ chủ trương xây dựng Nghị định thay thế Quyết định này trong Quý I năm 2019.

d) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, rà soát cơ chế, chính sách pháp luật về thuế và các cơ chế, chính sách khác liên quan đến các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2019.

đ) Nghiên cứu, trình Chính phủ Nghị quyết của Quốc hội về quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp để Chính phủ trình Quốc hội xem xét trong Quý III năm 2019.

8. Thường trực Ban Chỉ đạo:

a) Tiếp thu các ý kiến phát biểu tại Hội nghị, trong tháng 01 năm 2019, hoàn thiện Báo cáo, gửi: Thường trực Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước..., làm cơ sở cho việc giám sát, đánh giá công tác sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước

b) Rà soát, đề xuất kiến toàn lại cơ cấu tổ chức và nhân sự, kế hoạch, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo, trình Phó Thủ tướng - Trưởng ban trong tháng 02 năm 2019; phối hợp với các cơ quan liên quan, tổ chức đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện tại một số cơ quan, đơn vị trọng điểm; tổng hợp, báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp giao ban năm, 6 tháng và các cuộc họp đột xuất nếu cần thiết.

9. Bộ Xây dựng tập trung chỉ đạo, hoàn thành cổ phần hóa Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam, xử lý vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa Tổng công ty Phát triển nhà và Đô thị; thực hiện thoái vốn theo quy định của pháp luật; rà soát, chuyển giao về SCIC các doanh nghiệp chưa hoàn thành thoái vốn theo Chỉ thị số 01/CT-TTg.

10. Bộ Công Thương rà soát, đánh giá tình hình triển khai Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, đề xuất việc chuyển giao các doanh nghiệp, dự án theo Quyết định này về Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; báo cáo Ban Chỉ đạo xử lý các tồn tại, yếu kém của một số dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả thuộc ngành Công Thương trong tháng 02 năm 2019.

11. Bộ Quốc phòng tiếp tục triển khai Đề án sắp xếp, cổ phần hóa thoái vốn theo đúng mục tiêu, yêu cầu và tiến độ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trường hợp phải điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế thì phối hợp với các cơ quan liên quan, đề xuất trình Thủ tướng Chính phủ.

12. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẩn trương chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ phê duyệt phương án sử dụng đất và triển khai các bước cổ phần hóa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

13. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ sắp xếp các công ty nông lâm nghiệp đã được phê duyệt; xây dựng kế hoạch sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 30-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Bộ Chính trị về sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 01 năm 2019.

14. Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xử lý nghiêm, kịp thời các vi phạm trong phát ngôn, hoạt động báo chí, cung cấp thông tin liên quan đến công tác sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước.

15. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

a) Khẩn trương hoàn thiện tổ chức bộ máy, tổ chức để thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ được giao; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Chỉ đạo Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước khẩn trương làm việc với các Bộ, ngành, địa phương liên quan, bảo đảm hoàn thành việc tiếp nhận các doanh nghiệp không hoàn thành thoái vốn theo kế hoạch theo đúng Chỉ thị số 01/CT-TTg; lập kế hoạch, hoàn thành thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp này trong năm 2019 và 2020.

c) Tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa các doanh nghiệp quy mô lớn trực thuộc theo quy định; tiến độ triển khai Đề án cơ cấu lại các tập đoàn kinh tế, tổng công ty trực thuộc đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ Quy chế tài chính, Đề án cơ cấu lại toàn diện Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

16. Ủy ban nhân dân các thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh chủ động chuẩn bị các công việc liên quan để có thể triển khai ngay và có kết quả kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh; đẩy nhanh việc cho ý kiến, phê duyệt phương án sử dụng đất của các doanh nghiệp cổ phần hóa trực thuộc, doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa có đất đai nằm trên địa bàn.

17. Các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

a) Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg, chế độ báo cáo theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

b) Tiếp tục triển khai có kết quả Nghị quyết TW5, khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển hộ kinh doanh thành doanh nghiệp để tăng nhanh số lượng doanh nghiệp thành lập mới, doanh nghiệp khởi nghiệp hướng tới mục tiêu đến năm 2020 nước ta có 1.000.000 doanh nghiệp hoạt động.

c) Khẩn trương rà soát tình hình triển khai kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn tại văn bản 991/TTg-ĐMDN, Quyết định số 1232/QĐ-TTg để xác định rõ thời gian hoàn thành, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30 tháng 01 năm 2019 để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc chậm, không thực hiện nội dung này.

Đối với các trường hợp không hoàn thành đúng kế hoạch năm 2018 đã được phê duyệt, các Bộ, ngành, địa phương, Tập đoàn kinh tế tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm của các tổ chức cá nhân có liên quan theo đúng chỉ đạo của Phó Thủ tướng, Trưởng ban tại Thông báo số 72/TB-VPCP ngày 14 tháng 02 năm 2018, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2019.

d) Chủ động tháo gỡ, khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, phấn đấu hoàn thành cao nhất kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn năm 2019 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại công văn số 991/TTg-ĐMDN, Quyết định số 1232/QĐ-TTg và sau khi được điều chỉnh (nếu có); cuối năm có báo cáo đánh giá, kiểm điểm xử lý trách nhiệm của các tổ chức cá nhân có liên quan nếu không hoàn thành kế hoạch được giao, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

đ) Tiếp tục rà soát, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án tổng thể cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; triển khai có kết quả các Phương án tổng thể đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật, trong đó có việc rà soát, phê duyệt phương án sử dụng đất, xác định giá trị để cổ phần hóa.

e) Khẩn trương xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cơ cấu lại các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc theo đúng quy định tại Quyết định số 707/QĐ-TTg; kiểm điểm, xử lý nghiêm trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức liên quan về việc chậm phê duyệt phương án theo quy định.

g) Các địa phương nghiêm túc, khẩn trương rà soát, cho ý kiến, phê duyệt kịp thời Phương án sử dụng đất theo quy định đối với các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc, các doanh nghiệp cổ phần hóa có đất đai trên địa bàn.

h) Chỉ đạo, thực hiện bàn giao phần vốn nhà nước về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán, quyết toán công tác cổ phần hóa, xác định số phải nộp và nộp về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đại diện phần vốn, các tổ chức cá nhân liên quan trong việc chậm, không thực hiện các nhiệm vụ nêu trên.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các cơ quan liên quan biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTg, các PTTg;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Kinh tế của Quốc hội;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;
- Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC);
- Các thành viên Ban Chỉ đạo Đổi mới và PTDN;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT,
các Vụ: KTTH, CN, NN, PL, QHĐP, TH, TCCV;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b). Linh ~~AT~~

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp